

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2018/HS-ST**
Ngày 05- 6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Trường.

2. Ông Trương Đức Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **La Văn Đ**, sinh ngày tháng năm 1990 tại xã D, huyện H, tỉnh B. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn D 2, xã D, huyện H, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ mộc; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: La Văn N, sinh năm 1956 và bà: Trương Thị T, sinh năm 1959 (đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giam và tạm giam từ ngày 09/02/2018 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Bắc Giang- Có mặt.

+ **Bị hại:** Ông Nguyễn Mạnh N, sinh năm 1954; TQ: D 3, xã D, huyện H, tỉnh B - Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; TQ: Thôn D3, xã D, huyện H, tỉnh B- Có mặt.

2. Cháu Nguyễn Đăng K, sinh năm 2008; TQ: Thôn D3, xã D, huyện H, tỉnh B. Do bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 là người giám hộ; TQ: Thôn D3, xã D, huyện H, tỉnh B - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình La Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn D2, xã D, huyện H và gia đình ông Nguyễn Mạnh N, sinh năm 1954 ở thôn D3, xã D, huyện H là hàng xóm với nhau và đi chung một ngõ (nhà ông N ở đầu ngõ, nhà Đ ở trong ngõ). Trong quá trình sinh sống, Đ cho rằng gia đình ông N đã xây tường lấn ra ngõ đi chung và làm đường đi vào nhà Đ bị hẹp lại. Do vậy, khoảng 09 giờ ngày 28/10/2017, Đ đã mang từ nhà một chiếc búa có cán bằng gỗ, quả búa hình hộp bằng kim loại có chiều dài 37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn - dẹt kích thước (3,3 x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu đỏ nâu có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8) cm (hình hộp chữ nhật) ra để phá bờ tường xây bằng cay xi măng ở sau đầu hồi của gia đình ông N sát ngõ đi chung. Trong lúc Đ phá tường thì ông N đang phơi rơm ở đầu hồi nhà đối diện phát hiện. Thấy Đ phá tường nhà mình, ông N cầm theo một chiếc gậy tre dài 1,78m, một đầu có đường kính 4cm, một đầu có đường kính 2,2cm, ở hai đầu ở hai đầu có ngặc đang dùng gậy rơm đi ra và mắng Đ. Bị ông N mắng, Đ bực tức và cầm chiếc búa đang dùng phá tường đi đến chỗ ông N mục đích để đánh ông N. Thấy Đ cầm búa tiến đến nên ông N đã dùng hai tay cầm gậy gậy rơm chọc về phía Đ, vừa chọc ông N vừa lùi lại và chọc trúng vào ngực trái của Đ làm Đ bị trượt xước da. Ngay lúc đó, Đ tiến lên kẹp gậy vào nách bên trái rồi trượt theo gậy đi về phía ông N. Khi cách ông N khoảng 01m, Đ cầm búa tay phải đập từ trên xuống dưới 01 nhát vào đầu ông N làm ông N bị rơi gậy, rồi Đ đi ra phía sau cách ông N khoảng 01m, tay phải cầm búa đánh từ trái qua phải vào vùng sau đầu của ông N khoảng 02 nhát. Sau khi bị Đ dùng búa đánh, ông N bỏ chạy về phía đầu hồi nhà, khi đến gần đồng rơm của gia đình thì bị gục ngã.

Khi Đ cầm búa phá tường và bị ông N mắng thì cháu Nguyễn Đăng K, sinh năm 2008 là cháu nội ông N nhìn thấy nên cháu K đã chạy ra ngoài đồng trước cửa nhà để gọi bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957 là vợ ông N. Sau khi thấy ông N gục ngã và nhìn thấy bà L ở ngoài đồng chạy về thì Đ cầm búa đi về nhà và cất giấu ở dưới tủ quần áo của gia đình, còn ông N được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội từ ngày 28/10/2017 đến ngày 05/11/2017 thì chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị tiếp đến ngày 24/11/2017 thì ra viện.

Sau khi đánh ông N bị thương, La Văn Đ đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Căn cứ lời khai của Đ, cùng ngày 28/10/2017, Cơ quan điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 62/LKX khám xét nơi ở của Lê Văn Đ, kết quả: thu giữ tại gầm tủ quần áo trong buồng ngủ 01 (một) chiếc búa có chiều dài

37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn - dẹt kích thước (3,3 x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu đỏ nâu có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8) cm (hình hộp chữ nhật). Đ khai nhận đây là chiếc búa đã sử dụng để đánh ông N.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ tại đầu hồi nhà ông N 01 (một) đôi dép cao su màu đen; 01 (một) gậy bằng tre dài 3,03m, đầu to đường kính 3cm, đầu nhỏ đường kính 2cm, trên gậy có dấu vết màu đỏ dạng máu.

Tại trích sao Bệnh án số 5132/17/KHTH ngày 30/11/2017 của Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội đối với ông Nguyễn Mạnh N: Chuẩn đoán lúc vào viện: Chấn thương sọ não. Khám: Vết thương trán 4x4cm; 02 vết thương thái dương trái 3cm và 4cm; 02 vết thương cằm trái 5cm và 2cm. CT Scanner 16 dãy: Tụ máu dưới màng cứng rộng bán cầu phải có đè đẩy nhu mô não. Tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái. Các ổ chảy máu nhỏ nhu mô não thái dương phải và trán phải. Có khí nội sọ. Chảy máu dưới nhện liềm đại não và các rãnh cuộn não bán cầu 2 bên. Đường giữa bị đẩy lệch sang trái. Não thất bên phải bị đè đẩy. Vỡ xương thái dương trái. Chuẩn đoán: Chấn thương sọ não, Máu tụ dưới màng cứng, dập não thái dương phải. Quá trình điều trị: Mổ cấp cứu: Rạch da trán thái dương phải, volet trái thái dương phải, mở màng cứng thấy máu tụ dưới màng cứng, dập não thái dương phải, chảy máu dưới nhện, phù não. Tiến hành lấy máu tụ não dập, giải tỏa não. Truyền máu, truyền dịch, thuốc sau mổ. Tình trạng lúc ra viện: Ổn định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 8043 ngày 07/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Thương tích vết sẹo mổ vùng trán đỉnh thái dương phải + CT Scanner sọ não: Tụ máu dưới màng cứng rộng bán cầu phải. Tụ máu ngoài màng cứng thái dương trái. Chảy máu dưới nhện liềm đại não và các rãnh cuộn não bán cầu hai bên: 37%.

- Thương tích vết sẹo vùng trán: 2%.

- Thương tích vết sẹo vùng thái dương trái kích thước (3 x 0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết sẹo vùng thái dương trái kích thước (4 x 0,1)cm: 1%.

- Thương tích vết sẹo vùng cằm trái: 1%.

Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là: 41% (bốn một phần trăm).

- Thương tích do vật cứng gây nên.

- Chiếc búa thu được tại nhà La Văn Đ gây được thương tích cho ông N.

Trong quá trình điều tra, La Văn Đ có khai bản thân bị mắc bệnh tâm thần và đã đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Giang.

Ngày 10/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định số 35/QĐ trung cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc giám định tình trạng tâm thần của La Văn Đ. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 05/2018/PYTT ngày 29/01/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi phía Bắc, kết luận: La Văn Đ không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 28/10/2017 La Văn Đ không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại La Văn Đ đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 10/11/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho La Văn Đ thực nghiệm lại toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của mình. Kết quả: Đ thực hiện thành thực các động tác gây thương tích cho ông N, phù hợp với lời khai của bị can, vật chứng và các chứng cứ khác của vụ án.

Ngày 04/12/2017, ông N giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) gậy tre dài 1,78m, một đầu có đường kính 4cm, một đầu có đường kính 2,2cm, ở hai đốt ở hai đầu có ngắc. Ông N khai, đã cầm chiếc gậy này chọc về phía Đ ngày 28/10/2017.

Khi đánh ông N, Đ có bị ông N cầm gậy chọc vào người và chỉ bị xây sát nhẹ. Đ không đề nghị gì nên không đặt ra xem xét.

Đối với đoạn tường của gia đình ông N bị Đ cầm búa phá, do thiệt hại không lớn nên ông N và bà L không yêu cầu, đề nghị gì.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 28/10/2017, Cơ quan điều tra đã niêm phong và nhập kho vật chứng 01 (một) chiếc búa có chiều dài 37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn - dẹt kích thước (3,3 x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu đỏ nâu có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8) cm (hình hộp chữ nhật) thu giữ khi khám xét khẩn cấp; 02 gậy tre; 01 đôi dép cao su là của ông N.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Mạnh N và anh Nguyễn Văn L, sinh 1979 là con trai trực tiếp chăm sóc cho ông N không yêu cầu La Văn Đ phải bồi thường gì nên không đặt ra xem xét.

Từ hành vi cố ý gây thương tích nêu trên của bị cáo La Văn Đ, tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 17/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo La Văn Đ thừa nhận đã có hành vi cố ý gây thương tích nh cá trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, rất hối hận về việc làm của mình nên đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm nh cá trạng truy tố đối với bị cáo La Văn Đ. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát kết đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo La Văn Đ phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 (với các tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: La Văn Đ từ 06 năm tù đến 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày bắt và tạm giam bị cáo 09/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì về việc bị cáo phải bồi thường về dân sự, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc búa có chiều dài 37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn- dẹt kích thước (3,3x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu nâu đỏ, hình hộp có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8)cm; 01 gậy bằng tre dài 3,03m, đầu to đường kính 3cm, đầu nhỏ đường kính 2cm, trên gậy có vết màu đỏ dạng máu; 01 gậy tre dài 1,78m, một đầu có đường kính 4cm, một đầu có đường kính 2,2cm, ở hai đốt ở hai đầu có ngác; 01 đôi dép cao su màu đen là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo La Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo chỉ vì một lý do nhỏ nhặt đã có hành vi dùng chiếc búa (xác định là hung khí nguy hiểm) đánh vào đầu ông N làm ông N tổn hại 41% sức khỏe. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo La Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, có trình độ văn hoá lớp 9/12, đã có hành vi phạm tội cố ý gây thương tích gây tổn hại 41% sức khỏe của ông N, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi. Vì vậy cũng cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì về việc bị cáo phải bồi thường về dân sự, vì vậy trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về vật chứng: 01 chiếc búa có chiều dài 37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn- dẹt kích thước (3,3x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu nâu đỏ, hình hộp có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8)cm; 01 gậy bằng tre dài 3,03m, đầu to đường kính 3cm, đầu nhỏ đường kính 2cm, trên gậy có vết màu đỏ dạng máu; 01 gậy tre dài 1,78m, một đầu có đường kính 4cm, một đầu có đường kính 2,2cm, ở hai đốt ở hai đầu có ngạnh; 01 đôi dép cao su màu đen là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo La Văn Đ phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: La Văn Đ **06 (Sáu)** năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn tù tính từ ngày bắt và tạm giam bị cáo 09/02/2018.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc búa có chiều dài 37,5cm, cán bằng gỗ màu vàng hình tròn- dẹt kích thước (3,3x 4,5)cm, cán dài 33,7cm, quả búa bằng kim loại màu nâu đỏ, hình hộp có kích thước (10,5 x 3,8 x 3,8)cm; 01 gậy bằng tre dài 3,03m, đầu to đường kính 3cm, đầu nhỏ đường kính 2cm, trên gậy có vết màu đỏ dạng máu; 01 gậy tre dài 1,78m, một đầu có đường kính

4cm, một đầu có đường kính 2,2cm, ở hai đầu có ngạnh; 01 đôi dép cao su màu đen là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: □p dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo La Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt đ□ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an Hiệp Hòa.
- L- u hồ sơ vụ án.
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Toàn.